Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 668 NGÀY THỨ SÁU 5 SEPTEMBRE 1919 — NGÀY 12 THÁNG BẢY NHUẬN ANNAM (Kỷ-vị) NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Directeur Politique—L. MARTY
Adm. Gérant—NGUYỄN-V-CỦA

ADMINISTRATION ET RÉDACTION : Saigon, Rue Catinat, 153-155 (1er Etage)

GIÁ BÁN :
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm . . . . . 6$00
Sáu tháng 3 50
Ba tháng 2 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ :
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ . . . . . 0$04
TÉLÉPHONE N° 175 | Adresse télégr. : LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN :
BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm . . . . . 7$00
Sáu tháng 4 00
Ba tháng 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ABONNES, s'adresser
à SAIGON : Aux bureaux du journal.
à HANOI : Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance

MỤC LỤC

1. — *Hội cần kiệm đã đến.*
2. — *Âu-châu điện-báo.*
3. — *Lễ cầu vong nghĩa-sĩ.*
4. — *Cách-trí nhập-môn.*
5. — *Ấy mới thiệt là Đoàn-thể.*
6. — *Việt-Nam đoàn-thể hội.*
7. — *Nói về việc tựu trường tới đây.*
8. — *Thông báo.*
9. — *Khôi hài.*
10. — *Đấu giá lãnh.*
11. — *Văn-ngôn.*
12. — *Thơi.*
13. — *Ráng nong nả bớ mấy ông ! !*
14. — *Tin Đông-dương.*
15. — *Đoản thiên tiểu thuyết.*

HỘI CẦN KIỆM ĐÃ ĐẾN

Annam xin ghé mắt, ghi để kế lâu dài

(Tiếp theo)

« Nãy các anh, bữa trước, khi nắm tay các anh mà từ qui, tôi có để một lời rốt rằng : Chị em của tôi mà biết thương chồng, thương con, sửa nề nếp lại lo mà trau dồi đức hạnh, thì chẳng những đặng lợi cho chồng, cho con, cho nhà, mà cũng lợi cho đồng-chủng, đồng-bào và lợi cho xứ sở.

« Câu đức-hạnh là câu của đàn-bà trau minh, tôi tưởng dầu tôi có tháp hơi mà giải cũng chẳng cùng, các anh cũng biếng nghe cho cạn, bất quá làm cho các anh cực lòng rộn trí mà thôi. Vậy tôi xin, ngày nay gặp mặt nhau đây, để cho tôi đem lời luận của một người đàn-bà hiền đức ra cho các anh nghe thử.

« Vì nhà xa, buổi trưa tôi không về, nếu việc nhà không kêu gọi. Hễ dùng bữa rồi, tôi lên phòng **Pháp-Việt Khách-Lầu** mà nghỉ, vì Pháp-Việt Khách-Lầu chẳng xa tòa báo Lục-Tỉnh Tân-Văn, lại thêm chỗ đó là một chỗ rất nên tinh khiết. Phòng hạng ba cũng là sạch-sẽ chẳng lựa là phòng nhứt là phòng của tôi nằm. Từ ngày M. Ký về sửa san lại tới giờ bao nhiêu quí khách ở Lục-châu tới Saigon đều tìm Pháp-Việt Khách-Lầu mà ngụ. Bởi cớ bữa hôm kia, dùng bữa rồi trở lại phòng, tôi xảy gặp một người đàn-bà cũng tạm trong một phòng nhứt gần phòng tôi; người đàn-bà ấy độ chừng ba mươi ngoài, ăn mặc đoàn-hoàn, bộ rất nghiêm trang, thấy tôi liền chào và hỏi thăm. Tôi thầm tưởng, tuy chưa quen mà người đã biết mặt và biết tên tôi rồi, nên không ngại đạ. Người hỏi thăm những lời :

« Chẳng dám nào ông tỏ cho tôi biết cái Đoàn-thể của người Annam trên nầy về vụ *tuyệt giao thương-mãi* Chà. Chẹc đó ra thể nào, đặng hay không, bền hay bỏ ? »

Tôi liền hỏi lại :

« Cô là người tỉnh nào đến đây mà lại hỏi đến đều ; tôi khen cô là một người đàn-bà có chí đó.

— Tôi chẳng muốn chịu tiếng khen của ông, mà tôi cũng chẳng muốn tỏ cho ông biết là người ở tỉnh nào. tôi hỏi ông xin ông trả lời rồi sau tôi sẽ nói.

— Tôi sẵn lòng đáp lời hỏi của cô, vậy cô hãy nghe : Cái chồi Đoàn-thể của người Annam ở Saigon Cholon Giađịnh đây rất mạnh, một tiếng hô lên rằng tuyệt-giao thương mãi với Khách-trú, hết thảy Annam, bất luận là nam-phụ lão-ấu bất luận là giàu-nghèo, sang-hèn, rùng-rùng đua chen nhau mà vào tiệm Annam, cho hay tiệm Annam, có một hai tiệm chưa tầng nên nghề chưa rành chưa thạo, chưa có đủ đồ cho Annam dùng điềm tâm, làm chưa vừa ý, mà người Annam cũng vui lòng mà đến và khuyên lần nhau : dừng chê, trước dỡ sau hay, vụng mới khéo ; dầu ngon dầu dỡ cũng của người mình, ăn cho sống mà lo cho đoàn em, chẳng phải sống mà ăn dưỡng vóc, nên cứ việc dùng, miễn khỏi thấy Khách-trú bạc đải ta, khi ta ăn vắn một cái bao bột mà chế tiếng đứng mà dọn cho ta ăn, đũa chẻ vài đũa, ghế bàn dơ dáy, đã vậy lại còn khạt nhổ, thiếu một đều trúng ta trong cơn ngồi ăn uống là khác nữa. Đó cái Đoàn-thể của Annam vì một sự hổ-han, mà gây nên bền chí, tôi tưởng dầu cho phong trào xảy cũng không phá nổi, ngặt có một đều, đáng thương của Annam, nhằng còn hẹp hòi, có nhánh mà không có cội, thế cũng khó mà day trở cho kịp với gió, nhưng mà không sao, không đến đỗi gì, vì hội thương đã hùn-hiệp rồi, thĩnh-thoãn rồi đây— ấy là chỗ tôi ước trông và kể chắc— Annam sẽ có cội-cả để nuôi nhánh nhóc, nghĩa là sẽ có tiệm cái cho tiệm nhánh sĩ hàng về bán.

— Mấy lời ông nói đó tôi tin bằng lời, tôi tuy phận quần vận yếm mang, khuê môn bất xuất thì mặc dầu, tôi cũng hằng để ý xem việc làm của bọn tu mi, tôi thấy cái Đoàn thể mạnh như thế tôi mầng, song chỗ mầng của tôi chưa đặng trọn.

« Từ ngày nghe đồng-bang xe dây Đoàn-thể, chưa biết Saigon nầy ra làm sao, chớ trong Lục-châu như Bạcliêu, Longxuyên, Sốctrăng, Mỹ-tho, Bến-tre, Tanan những bậc thức-giả đều ra sức, cũng lập tiệm, lập hùn, lập hội-thương như Saigon vậy, song có một đều hơn trên nầy là : một tiếng tuyệt giao bay truyền ra rồi, chẳng còn thấy một người Annam nào nghịch ý, còn mấy ông điền-chủ phú-gia trong làng tổng đều thệ lòng từ đây *cái giống mạn-ri Mọi-rợ nầy*, chẳng khẳng giao-thông thương-mãi với dân nhà Hán nữa, nhứt là lúa gạo, nếu chẳng bán đặng cho Annam và Langsa thì để xây dùng trong xứ.

« Đoàn-thể mạnh vậy lẽ đâu lại chẳng trọn mừng, nhưng mà tôi chưa trọn mừng là vì tôi còn buồn cho cái phe phụ-nữ tôi, chưa chịu ăn-năn mà vùa giúp. Chư ông nghĩ coi đờn ông muốn tuyệt giao thương-mãi với dân nhà Hán, mà đờn bà chẳng tuyệt giao thì sao ? Có phải đó là truyện để tiếng trò cười chăng?

« Chẳng giấu chi chư ông, tôi đây là vợ của một người nghiệp-chủ ở chốn sân-dã thú-quê ; buổi vợ chồng tôi mới hiệp nhau vừa đặng 5 năm, cha mẹ bên vợ bên chồng đều tạ thế.

Vợ chồng tôi thừa hưởng hai phần gia tài rất lớn. Mà rủi chồng tôi ỷ của ăn no rồi ở không, một ngày chí tối, một đêm tới sáng ở trong tứ-đồ-tường không rời một bước. Tôi thấy vậy mỏi lòng, rồi lại nghĩ quấy : Ông ăn chả, bà ăn nem, đua nhau xài phá. Tuy của chẳng hao mòn, vì huê lợi lớn, chớ tám chín năm dư không làm tế lợi. Tới đến đây, chồng tôi về nói với tôi rằng : người Annam xe dây Đoàn-thể, tuyệt giao thương-mãi với *chữ-mười*, nên từ Saigon tới Lục-châu, thiên-hạ đua chen ra tranh quyền lợi. Tôi mới hỏi : Người ta như vậy đó còn mình tính sao ? Chồng tôi đáp rằng : Của nhà ăn không hết, phải lo chi cho cực tấm thân ; tôi nghe vậy lắc đầu, mới thỏ-thẻ khuyên chồng đôi tiếng.

« Mình ôi, xướng tùy là đạo, dễ đâu tôi dám cãi qua, nhưng mà tôi tưởng lời mình nói đó chưa phải là lời của phận nam-nhi, tôi xin can gián. Mình chẳng nói tôi cũng biết của vợ chồng mình tọa hưởng già đời không hết, song tạo hóa sanh ra chả nói rằng chúng ta phải ngồi mà dưỡng vóc, sống mà bận cho ấm thân, rất đỗi con trâu, con ngựa, con bò, kia mấy thuỡ nó thiếu ăn, mà vì thế sự nó còn phải ra kéo-xe cày ruộng. huống chi ta là người có lý nào ăn no rồi ở không phá của, không làm cho rõ mặt non sông, để chịu tiếng vô dụng cho đời, há không hổ thẹn ! Tôi thấy người các nước giàu trên trăm triệu mà chưa gọi là giàu, gia tài mình đây đặng bao nhiêu mà gọi đủ ; mà từ ấy chỉ những nay vợ chồng mình đắp của đầu gối mà xài há chưa thỏa chí. Nay nghe nói cái phong trào đường ấy, tôi muốn cho mình xuất của ra chen lấn thương trường, một là vì nước vì dân, hai là vì con vì cháu. Đặng vậy, tôi nguyện ăn-năn, bỏ hết cuộc phù-ba, trau tria thừa phận.

« Khuyên phải, chồng tôi nghe, ra lập một lò heo, một vựa củi, một vựa than, một tiệm trử gạo, một tiệm đẽo guốt với một tiệm sửa đồng-hồ. Chồng tôi đã vậy, tôi há chẳng nhớ lời giao sao ? Tôi mới nghĩ.

Giời chi son phấn nhớ mình ngọc,
Đeo nỗ vàng vòng nặng vóc châu.

(Còn nữa).

MỘNG-HUỆ-LẦU

ÂU-CHÂU ĐIỆN BÁO

(HAVAS)

Paris, le 30 Août 1919.

Thêm binh giữ nước

Ban hội-phái A-lơ-măn lo về vụ đình chiến mới đặng lịnh của Thượng-hội Công-đồng Liên-hiệp phê tạm cho A-lơ-măn một hạn ba tháng, kể từ ngày ban hành tờ hòa, được đồn binh cách phía Đông sông Rhin mười lăm dặm ngàn, để phòng giữ an việc nước. A-lơ-măn được để hai chục toán binh bộ, mười toán binh kị, hai toán pháo thủ, xét vì binh trấn-phủ để cho A-lơ-măn y theo trong tờ hòa không đủ sức mà giữ an việc nước.

Vận trình

Mấy bữa Cô-ích sa xuống Saint-Louis bốn bảo đã có điềm trong hai số trước bị bể bước, song mạng người ít hại, nhưng mà ở tại Saint-Louis trọn sáu ngày không tìm tiếp cứu. May có đem đồ lọc nước theo nên mới lọc được nước biển mà uống đỡ

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhứt cỏi Đông-dương
Hiệu LA LICORNE
Con ngựa một sừng
HAO-VINH Công-ty
(HẰNG ANNAM)
146 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

ngặt. Nội bọn sẽ từ Saint-Louis nội đầu tháng Septembre nầy.

Paris, le 1er Septembre 1919.

Tại sở tuần cảnh gây nên

Quyền chánh trị Langsa trong các tỉnh chím cứ của A-lơ-măn để huyền tiếng đón về vụ nội loạn trong đất Ludwigshafen; việc rồi biến sanh làm thiệt mạng hai ông quan đó lỗi tại nơi sở tuần cảnh trong xứ làm mích lòng dân.

Thống tướng Pershing hồi cố

Thống-tướng Pershing từ Pháp-quốc xuống tàu tại bến Brest mà về Huê-kỳ, có Đô-Thống Foch tiễn hành.

Lễ cầu vong nghĩa-sĩ

Buổi sáng ngày 3 septembre cha Soullard có làm lễ cầu cho vong nghĩa-sĩ chiến-binh và tượng-binh Annam vị Pháp-quốc vong xu, đặng siêu thăng. Có đủ hai Đức-cha Saigon và linh-mục Tây-Nam dự cầu tại nhà-thờ Đức-chúa-bà.

Chính mình Đức-cha Mossard đứng làm lễ hát.

Bá tánh Annam Saigon và Lục-châu kính tạ đức từ-bi hạ cố.

Cách-trí nhập-môn

(*Tiếp theo*)

VẬT LÝ THÍ NGHIỆM

(*Physique*)

HỒI THỨ VII

(*Tiếp theo*)

Luận hàng-thử biểu

Nay người ta nương cớ của sự hàn nhiệt mà làm ra *hàng-thử-biểu*, đặng để cho mình biết sự nóng lạnh khác nhau là mấy độ, lại để cho mình ghi nhớ.

Người làm *Hàng-thử-biểu* nầy, ban đầu lấy ý sự nhiệt độ nhiều ít, và vật bị nóng bị lạnh mà phải nở phải teo mà làm *Hàng-thử-biểu*.

Người trước khi mới bày ra mà làm *hàng-thử-biểu*, chưa được tận thiện tận mỹ như ngày nay.

Khi nào muốn biết sự nóng lạnh, thì dùng một sợi dây sắc nhỏ như sợi chỉ, cầm trong tay một lác lâu, cho có hơi nóng của mình ra, coi nó nở dài hơn bao nhiêu, rồi để vào trong nước sôi coi nở dài hơn lần trước là bao nhiêu nữa, lại để cho nó vào trong lửa mà đốt nó, coi nó dài thêm hai lần trước là chừng nào.

Lấy trong ba lần ấy tính ra thì biết nhiệt độ là bao nhiêu.

Song sợi chỉ sắt ấy là vật thiệt chắt nên khó cho người ta dùng cho phương tiện.

Đến sau mới bày ra dùng ống bằng pha-ly đổ thủy ngân vào thọc vô trong một cái nồi nước sôi đặng coi thủy ngân trong ống lên xuống cao thấp mà định sự hàn nhiệt, để cho người ta coi hơn là ngày trước dùng sợi chỉ bằng sắt: Nước hết sức sôi thì thủy ngân lên đến bực 100 độ trở lại mà thôi. Còn nếu đem ống ấy mà thọc vào ly nước đá vừa rã ra thì thủy ngân sụt xuống đến bực 0. Bởi ấy lấy hai cái **lưỡng cực** ấy mà làm nền đặng đo hàn-nhiệt

Nay chế lại càng tinh ròng hơn nữa cũng dùng ống bằng pha-ly, đều đâu dưới có một cục tròn để mà đựng thủy ngân, rồi ghi độ hàng thử vào trong mình cái ống ấy, lại càng phân minh dễ coi dễ nhớ hơn ngày trước bội phần.

(*Sau sẽ tiếp theo*).

T. G...

Diêm huỳnh cường.

(Acide chlorhydrique)

Dùng nó mà thử vàng vì nó hay khoét các loài kim, ngoại trừ vàng và Bạch-kim (platine).

Còn khi nào muốn cho vàng và bạch-kim tiêu tán ra nước thì phải trộn ba phần *Diêm-huỳnh-cường* với một phần á-thuần-toan (acide azotique). Hai thứ ấy trộn lại thành ra vị **Mẫu-cường-toan** (eau régale) là vì vàng là mẹ trong các loài kim-khí mà nó làm cho tiêu tán được, nên phải đặt tên nó là *mẫu-cường-toan* là *nước mạnh dữ* hơn hết.

Ấy mới là Đoàn-Thể

Tôi mới tiếp một phong thơ, dưới ký tên: Viên chức các ti các sở Saigon Cholon và Giadinh, tôi tí cho là thơ rơi, song thấy lời đoán chánh hẳn-hòi, nên nạp lấy, rao cho các **Tiệm Cà-phe Annam hay**:

Nếu chẳng chịu đem bánh-mì lò người Langsa mà bán, nếu còn dọn một món bánh nào trên bàn mà chẳng phải bánh Langsa hay là bánh Annam, thì không thèm bước chơn vào tiệm nữa.

Ô-Hô Dầu-chạ-quẩy!

Hởi ôi.

Báo "NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ

Giá:

Trọn năm.	4$00
Sáu tháng.	2 00
Mỗi số.	0 40

VIỆT-NAM ĐOÀN-THỂ-HỘI

TỜ KIẾT CHỨNG TRONG MẤY KỲ NHÓM

Vì có thơ mời của ông Nguyễn-phú-Khai, thuộc dân Đại-pháp, Tổng-lý báo « *Tribune indigène* » cho nên hôm thứ ba 26 août 1919, 8 giờ tối, các người soạn báo và các vị đại thương-gia Annam cùng những trang trí-thức, đều nhóm nhau tại nhà hội Khuyến-học Saigon đường Aviateur Garros, số 38, gần 40 người dự nhóm.

Khi ai nấy tề tựu đông đủ rồi, thì ông Nguyễn-phú-Khai liền đứng dậy mà nói rằng: « Cách mấy tuần nay đồng-bang ta thấy mấy quán cà-phe của Khách-trú vô đoan mà tăng giá; nên giận lập tiệm cà-phe ra mà bán cho nhau điểm tâm và khuyến nhủ nhau đừng đến tiệm Khách-trú nữa. Những Khách-trú ở Chợ-lớn họ thấy thiệt hại đến quyền-lợi của người đồng-chủng nên họ ra binh vực nhau, bèn ra hăm đuổi cu-ly Annam không cho làm công trong mấy nhà máy xay lúa. Tối hôm qua nầy ở Saigon lại có 7 tên Khách-trú vát gạch liệng vô quán Thời-báo nữa và lại cách vài ngày sau có tên Lý-Thiên nó lại viết thơ gởi cùng các báo Annam mà nhục mạ cả dân tộc Annam ta nhiều đều vô lễ thái thậm. Thơ ấy đã có đăng vô báo *Courrier-Saigonais* ngày 29 và 30 août và 2 Septembre 1919, báo *Cochinchine Libérale* ngày . . . và báo *Tribune Indigène* ngày 30 août thấy cảnh-tượng như thế đồng-bang ta ai ai cũng nóng lòng, quyết liên-lạc đoàn-thể cùng nhau đặng một là giữ gìn quyền-lợi cho nhau, hai nữa là bương bã tranh thương cùng Khách-trú. Có ít đấng nhiệt tâm đoàn-thể đến bàn luận cùng tôi, nên tôi mới xuống lên mời các ông nhóm hôm nay đặng nghiên cứu phương thế ngõ giúp-đỡ đồng-bang ta tranh thương cạnh lợi. Vậy các ông có ý kiến chi hay xin tỏ ra giữa nầy rồi chúng ta bàn nghĩ mà tổ chức một cơ sở vững bền hầu dìu dắc quốc-dân tấn bộ trong đường kinh-tế.

Lúc ấy kẻ bàn việc nầy người tính việc nọ, rốt cuộc thì ai nấy đều nhứt định phải công cử một hội Tạm-thời phái-viên (Comité provisoire đặng để lo lần việc ấy.

Rồi đó ông Nguyễn-phú-khai, bèn xin bỏ thăm mà công cử 11 người Tạm-thời hội-viên, đặng lo lập điều lệ chương trình trong hội.

Khi khui thăm ra thì những ông được chọn cử như vầy:

Số người bỏ thăm là 34 người, định số trên hết mà được cử là 18 thăm.

Ông Nguyễn-phú-Khai, được 25 thăm.
— Trần-quang-Nghiêm, được 23 —
— Nguyễn-chánh-Sắt, được 21 —
— Hồ-văn-Lang, được 20 —
— Nguyễn-hữu-Sanh, được 20 —
— Trần-văn-Chim, được 19 —
— Huỳnh-văn-Nhung, được 19 —
— Nguyễn-kim-Đính, được 18 —
— Nguyễn-văn-Hội, được 18 —
— Nguyễn-văn-Toàn, được 18 —
— Bùi-văn-Gio, được 18 —

11 vị trên đây đúng thăm, nên được cử vào Tạm-thời hội-viên.

Trong 11 vị Tạm-thời hội-viên nầy lại chọn cử nhau trong bàn hội.

Số bỏ thăm là 11 người định số trên là 6 thăm.

CHỌN CỬ MỘT VỊ HỘI-TRƯỞNG:

Ông Nguyễn-phú-Khai, 10 thăm, được làm Hội-trưởng.

CHỌN CỬ HAI VỊ PHÓ HỘI-TRƯỞNG:

Ông Trần-quang-Nghiêm, 9 thăm, ông Nguyễn-chánh-Sắt, 8 thăm.

Hai ông nầy được cử làm phó Hội-trưởng.

CHỌN CỬ HAI VỊ TỪ-HÀN:

Ông Hồ-văn-Lang, được 9 thăm, làm Từ-hàn.

Ông Trần-văn-Chim, được 8 thăm, làm phó Từ-hàn.

CHỌN CỬ HAI VỊ THỦ-BỔN:

Ông Nguyễn-văn-Hội, được 9 thăm, làm Thủ-bổn.

Ông Huỳnh-văn-Nhung, được 8 thăm, làm phó Thủ-bổn.

Ông Ng.-hữu-Sanh, làm Phái-viên.
— Nguyễn-văn-Toàn, —
— Bùi-văn-Gio, —
— Nguyễn-kim-Đính, —

Ông Nguyễn-phú-Khai liền đứng giậy thay mặt cho 10 vị Tạm-thời hội-viên và phần riêng của ngài mà tạ ơn hết thảy anh em có mặt tại đó lấy lòng tin cậy mà công cử hội Phái-viên nầy ngỏ hầu lo việc lợi-ích chung cho trong xứ.

Lời phong nhã, giọng thâm trầm, ai nấy đều vỗ tay khen ngợi.

Kế đó ông Trần-quang-Nghiêm và ông Nguyễn-chánh-Sắt cũng đứng dậy tạ ơn, rồi xin đình lại qua đêm sau 27 août, 8 giờ rưỡi tối hội Tạm Thời phái-viên sẽ nhóm nhau lại đặng lo lập điều-lệ chương-trình và đặt tên hội.

11 giờ khuya bãi hội:

Saigon, le 26 Aout 1919.

Từ-hàn,

Ký tên: Hồ-văn-Lang.

Hội-trưởng,

Ký tên; NGUYỄN-PHÚ-KHAI.

Qua đêm sau là thứ tư 27 août 1919 8 giờ rưỡi tối, hội Tạm-Thời phái-viên nhóm đủ mặt, ông Nguyễn-phú-Khai liền trình cho hội một bổn thảo về chương-trình điều luật của, hội (*Statuts*) và xin đặt tên, hội tranh cãi hồi lâu, rốt lại rồi chư vị hội-viên đều hiệp nhau một ý mà đặt là: « **Annam thương-cuộc công-ty** » *Société Commerciale Annamite*). Các việc bàn tính xong rồi, bèn định ngày nhóm đại-hội là thứ bảy, 30 août 1919.

Bãi hội hồi 10 giờ rưỡi tối:

Từ hàn.

HỒ-VĂN LANG

Hội trưởng

NGUYỄN-PHÚ-KHAI

Đến ngày thứ bảy nhằm 30 août 1919, đúng 8 giờ tối, các đấng thương-gia hào-hộ và các nhà soạn báo đều nhóm hội rất đông, gần hai trăm người dự nhóm.

Khi các ngài ngồi yên rồi, ông Nguyễn-phú-Khai liền đứng dậy phân rằng:

« Hội-phái-viên tạm thời của đại hội hôm ngày 26 août bảo cử chúng tôi có nhóm mà nghiên cứu phương châm ngõ điều dắc thể-đại, hội hôm nọ đồng ý muốn lập một hội « **Việt-nam-đoàn-thể** » để cổ-động khuyên khích đồng bang ta đừng thèm mua hàng-hóa của Khách-trú. Chúng tôi nghĩ rằng; hội lập như thế thì làm sao mà có cái chương trình cho minh bạch được. Đã biết trong cuộc cổ động thì chúng ta phải để ý khuyên đồng bang một là đừng mua đồ của Khách-trú, hai là phải lập tiệm cho nhiều đặng bán đủ đồ cho đồng bang dùng. Mà hiện nay từ thị thành chí thôn tích đường thương mãi Khách-trú đã choán hết, nếu chúng ta khuyên đồng bang đừng mua hàng của họ thì có đâu mà dùng. Còn tiệm Annam có lập ra thì cũng một ít lâu lập mới đều đủ được, chớ Khách-trú họ gây dựng sự nghiệp đã mấy trăm năm mới trở nên đồ sộ như thế! Lẽ nào trong một ngày một bữa mà chúng ta đánh đổ cơ nghiệp ấy rồi vản hồi quyền lợi được hay sao? Đã vậy mà chúng ta nghĩ rằng mấy tiệm Annam ta ít vốn lắm nên khi bỏ hàng thì bỏ tại tàu khậu Khách-trú, chớ mấy hãng Langsa bán hàng thì bán sỉ chớ không bán lẻ.

Nay Annam không chịu đến Khách-trú mà bỏ hàng còn đến hãng Langsa thì ít vốn nên bỏ không được. thế thì khuyên Annam đến tiệm Annam mà mua hàng thì hàng đâu cho có mà mua.

Chúng tôi nghĩ như vậy, nên chúng tôi mới định lập một cái hội vốn 100 ngàn đồng, chia ra làm 10 ngàn phần hùn, mỗi hùn là 10 $ 00. Hội đặt tên là « **Annam thương-cuộc công-ty** » đặng coi hàng hóa thứ nào đồng bang ta cần dùng thì hoặc mua mà trữ đặng rải ra cho mấy tiệm nhỏ ở các nơi bán, hoặc làm giới thiệu cho mấy tiệm nhỏ bỏ hàng hóa nơi các hãng Langsa khỏi đến tàu khậu Khách-trú.

Chúng tôi vẫn biết trong cuộc tranh thương chẳng phải một hội như vậy mà đủ. Song muốn đi phải dờ bước, vậy chúng ta khá làm lần lần thì một ngày kia mới kết quả được. Lấy cảnh tượng hôm nay mà suy thì đồng bang ta lúc nầy

đâu đâu cũng muốn vẫy vùng tân hóa. Lóng nghe trong các tỉnh có nhiều chỗ đã cổ động tranh thương rồi. Vậy chúng tôi chắc rồi đây nhà nông trong xứ ta sẽ liên lạc cùng nhau mà vẫn hồi quyền lợi cốc mễ, còn nhà tư bổn sẽ hiệp mà lập Ngân-hàng cho nông, công, thương, chư nghiệp tiện bề khải phát. Nếu mấy triệu người một bụng, đâu đó đều lo lắng, mỗi người một phương thì mới vẫn hồi quyền lợi được ». Tính như thế thì ai nấy đều vui lòng mà ưng lập **Annam-thương-cuộc công-ty** theo như ý của tạm-thời phái-viên tỉnh đó!

Xong rồi thì ông Nguyễn-phú-Khai đề nhượng lời cho ông Nguyễn-chánh-Sát.

Ông Nguyễn-chánh-Sát liền đứng dậy diễn thuyết một bài rất dài như sau nầy:

Lời diễn-thuyết của ông Nguyễn-Chánh-Sát

Các ông,

Tôi hết sức vui mừng mà được thấy người Annam ta ngày nay đã biết trọng tình đoàn-thể, biết thương nghĩa đồng-bào; cho nên các nhà soạn báo vừa mới đề xướng việc tuyệt hẳn đường mua bán với quán cà-phe của khách-trú ra chưa được mấy ngày thì đồng-bào ta tự bậc thượng-lưu nhân xuống cho đến bực hạ-lưu xã-hội, thảy đều rùng rùng hè nhau vạn chúng nhứt tâm, quyết tuyệt hẳn đường bán buôn với khách-trú. Tôi cũng hết lòng kính phục anh em lớn nhỏ có mặt tại đây, đều là người có dạ nhiệt thành với quê-hương, nên mới hợp nhau đồng đảo như vầy; bấy nhiêu đó thì cũng rõ cái nhơn tâm của quốc-dân ta ngày nay đã biết tương thân tương ái rồi đó.

Vậy tôi xin ra đứng giữa đây mà phân giải một đôi lời cho anh em tường tất.

Vả chăng khách-trú qua cư ngụ tại Nam-kỳ ta đây, tự bao giờ cho tới bây giờ; cái thế lực buôn bán của họ mạnh mẽ dường nào, tưởng khi anh em cũng chán rồi; trong đám thương trường bất câu lớn nhỏ cùng là há ban công nghệ tại xứ ta đây, mỗi mối họ đều choán sạch.

Ấy cũng bởi: Một là cái bổn tánh tự nhiên của dân Nam-kỳ ta là một giống dân trung hậu, chỉ cứ lấy lòng thành thật mà giao thiệp với người, nhờ vậy mà khách-trú mới được ở ăn dung dị, lần lần họ rút hết máu thịt của ta mà tạo thành cơ nghiệp đồ sộ giữa Nam-châu nầy, mà ngày nay coi thế họ trơ như đá, vững như đồng, không thể nào mà lung lay cho nổi được; hai là bấy chầy chúng ta kể thì mắc lo xâm xuôi bên đường sĩ hoạn, người thì mắc lo nong nả bên phía ruộng nương, mà bỏ liều đám thương-trường cho một tay khách-trú, nên họ mới được tự do, mặc tình bác cạy.

Đồ của họ bán cho ta thì họ muốn định giá nào cũng được, còn đồ họ mua của ta thì họ muốn trả giá nào cũng xong.

Đó, anh em nghĩ coi, họ là người khách lạ, tới đây dùm đậu với ta; cơm của ta họ ăn cho no dạ, bạc của ta họ lộn cho đầy lưng; rồi họ lại còn kiêu căng xất xược khinh thị ta như lũ trẻ măng. Có khi anh em cũng chán rồi, mỗi khi ta tới tiệm họ mà mua đồ, đứng trót giờ, chờ trót buổi, mà họ chẳng thèm ngó ngàng tới ta, có hỏi cho lắm thì họ lại thách giá trên trời dưới đất; nếu ta có trả sụt trả trồi, thì họ lại giực phứt món đồ của ta đang cầm trên tay đem cất vào tủ, rồi lại hầy nguýt nạt nộ ta rằng: « Hô! đi chỗ khác! mai lại có! (*Nói đến đây ai nấy đều sực nhớ mà bất bình.*)

Anh em nghĩ coi, có tức hay không? có đáng giận hay không? có đáng buồn cho giòng giòng ta không?? Mình vát tiền đem tới tiệm họ mà mua, mà họ làm ra như tuồng mình đi xin của họ vậy, thì nhục biết dường nào! Ức biết dường nào! Thiệt tôi nói tới đây mà rưng rưng nước mắt, đi các ông à!

Thôi, tôi cũng chẳng nói đâu làm chi cho dông dài, tôi chỉ nói một việc nhỏ mọn mới phát hiện ra trong mấy tuần nay là việc của khách-trú bán cà-phe cho anh em ta, cái thế lực đoàn-thể của dân Trung-quốc nó mạnh mẽ là dường nào!

Vả thuở nay họ bán cà-phe theo giá thường thì 5 su một chén, nay họ lại hè nhau rùng rùng tăng lên cho tới 4 su; là vì họ khi thị ta không biết bán buôn, dầu họ có tăng lên bao nhiêu đi nữa, cũng châu đầu vào mà ăn uống.

Anh em nghĩ coi, rất đỗi là một việc nhỏ mọn mà họ còn hiếp chế ta như vậy thay; huống chi cái vú sữa của ta, cái huyết mạch của ta là lúa gạo Nam-kỳ đây, thì tự bấy lâu nay họ lột da ta, họ khoét ruột ta đã biết ức triệu nào mà kể cho xiết được.

(*Vỗ tay*).

Vậy mà trong lúc nầy những trang phú hộ hào gia trong lục tỉnh há chẳng biết đâu cật nhau, lo lập mối tính một sở nhà máy cho to, cho đủ sức mà xay cho hết lúa của trong tỉnh mình, rồi chịu mối bán gạo cho các hãng Đại-thương Langsa tại Saigon cho khỏi bị tay khách-trú làm trung gian mà rút ra mối lợi của ta lại không được sao?

Hoặc ngày nào mà Thương-hội của chúng ta đang tín lập đây mà được thành tựu rồi, có cơ sở vững chắc rồi; thì chúng ta ở tại Saigon đây gần gũi thuận tiện hơn, thì chúng ta lảnh làm Đại-lý cho các sở nhà máy của đồng bào ta trong lục tỉnh mà giao thiệp với các hãng buôn gạo của Langsa mà chịu mối bán gạo cho các hãng ấy, ăn huê-hồng chút đỉnh cho đủ sở phí vậy thôi; việc ấy khó lắm lắm sao? Nói cho cùng mà nghe, dầu có khó thế nào mà chúng ta hãy kiên tâm trì chí thì có ngày cũng kết quả được mà! (*vỗ tay*).

Đó, anh em hãy nghĩ cho kỹ mà coi công tình ta cày sâu cuốc bẫm chải gió tầm mưa, lao lao lực lực, một năm chí cuối mới làm ra cho có hột lúa rồi đem tới mà bán cho họ, thì họ muốn định giá nào cũng được, họ lại còn kiêm thế mà gạt những nông-gia ta rằng: « *Hò! có giấy thép mới lại: từ lúc nầy không có giá, ni bán rẻ thì ngộ mua cho, bằng không thì thôi, chở đi đâu thì chở, ngộ không thèm mua* ».

Trời ôi! Biết chở đi đâu? Thế phải nầy nì với họ mà bán mắc bán rẻ cho rồi, chớ biết sao bây giờ! Thiệt tội nghiệp thì thôi, cái giống dân làm sao mà thiệt thòi quá vậy cà.

Đó anh em thấy chưa? Cái thương quyền của khách-trú mạnh mẽ là dường nào! Tức chưa? giận chưa? ước ao chúng sức lại mà làm cho nên cuộc đại thương đặng vẫn hồi quyền lợi mà rửa cái nhục vô cùng vô tận nầy chưa? (*ai nấy đều vỗ tay*).

Bởi đó cho nên các nhà soạn báo chúng tôi là tai mắt của dân, không nở làm thinh mà để cho đồng bào ta bị khách Tàu áp chế; nên mới hiệp nhau cổ động đồng bào, khá tua cọng biểu đồng tình, mà trước hết phải trừ tuyệt mấy quán cà-phe một phen cho khách-trú họ biết mặt, rồi lần lần sau sẽ tính qua việc đại thương là việc lúa gạo tôi mới nói trên đó.

Nói cho phải, các Bác-quán vừa mới đề xướng ra chưa được mấy ngày mà đã có nhiều trang thức giả như ông Nguyễn-văn-Hội là bạn hữu của chúng ta đang có mặt tại đây đã hết dạ nhiệt thành, phân khích ra lập nhiều quán cà-phe, trước là tẩy hận cho đồng bào, sau là giực bớt mối lợi về cho quê-hương ta chút đỉnh.

Mà thiệt tôi rất mừng cho người Annam ngày nay biết thương nhau, biết giúp nhau, nên rủ nhau cứ tới mấy quán của Annam ra vào nượp nượp, chớ không thèm ăn uống nơi mấy tiệm của khách-trú nữa.

Chẳng dè khách-trú họ binh vực nhau, cũng vì việc ấy mà họ tính muốn đuổi những người Annam đang ở làm công với họ mà rửa hờn.

Tôi lại nghe những phố của khách-trú tại Saigon đây, họ sẽ tăng giá lên cho cao, người Annam nào chịu nổi thì ở, chịu không nổi thì đi, ấy là họ muốn đuổi anh em ta đó. Anh em ôi! nghĩ đó mà coi, đất nước của ta, xứ sở của ta, bọ là người khách lạ, mà lại có quyền đuổi xô ta như vậy, thiệt đau lòng xót dạ là dường nào! Vậy mà đồng-bào ta biết nhục hay chưa? Biết bỏ hay chưa? (*vỗ tay*).

Đó chúng ta hãy nhướng mắt lên mà coi cho rõ cái dân-khí của người Tàu, dữ lợn chưa? gớm ghiết chưa?

Vậy còn chúng ta đây là đá, đất, cỏ cây gì? Cũng là giòng da vàng, cũng là dấp đen máu đỏ như họ vậy chớ. Ta há không ruột, không gan, không da, không thịt hay sao mà ta không biết cái quốc-thể ta là gì? Không có dân khí chút nào hay sao, mà điềm nhiêm tọa thị cho đành!

Nào! Ai là người trí thức ở đâu? Ai là người hào-gia, phú-hộ ở đâu??? Sao chưa chịu đề xướng ra khuyên khích rủ ren nhau hiệp sức lại cho đông, hòn vốn lại cho nhiều; dường ấy thì ta mới có thế lực to, tư-bổn lớn lập tiệm ra cho đều, mỗi nơi mỗi có, rồi cứ đo theo mấy hàng của Langsa, cậy mua giùm hàng-hóa mà bán lại cho đồng-bào ta, thử coi khách-trú họ còn dám dể khinh ta nữa thôi cho biết.

Nầy bớ các anh em, hễ chúng ta chẳng làm thì thôi; nếu có làm thì phải sắn-sước cho đến cùng, vì nay chúng ta đã khởi ra rồi thì cái thế như ngồi trên lưng cọp, nếu dụ dự sụt-sẻ, để cho nổ ngoái lại mà cắn ta, thì còn chi là quốc-thể; rồi ra hoà hổ bất thành, thì chúng nó lại càng khinh thị ta như tuồng trò-chơi, nhục lắm đa, các ông à! Hỏ lắm đa anh em à!!! (*vỗ tay*).

Còn khi anh em vẫn còn nhớ những lời luận của « *Hoa-kiều Nhựt-báo* » lúc nọ lắm chớ! Nó khi 3 triệu rưởi đồng-bào ta đây là trình-độ thấp hèn như phường ấu-trĩ (*nó thị ta như con nít*). Vậy thì cái dân-khí ta đâu? Quốc-thể ta đâu? Cũng xương, cũng thịt, cũng da, chớ phải hình đất, tượng gỗ chi sao mà không nào, không nung, không động, địa, không giận, không hờn, cứ để lấy mắt nhìn nhau mà chịu cho khách-Tàu nó khi thị ta lắm vậy?

Trong ba triệu rưởi đồng-bào ta đây, thiếu chi người trí-thức, thiếu chi bực giàu sang, há chẳng đủ sức, đủ tài đủ tư bổn mà tranh đua với họ sao?

Cách mấy bữa rày đây, những người trí-thức, các đấng thương gia và các nhà soạn báo, nhơn vì công-ước nên mới nhóm nhau tại đây mà công cử một hội phái-viên, để nghiên cứu phương châm mà chống cự thương trường với khách-trú, mà anh em chúng tôi đây lại được công chung cử vào trong hội phái-viên mà gánh vát cái trách nhậm nặng nề nầy.

Nhưng anh em chúng tôi cũng vì bình vực nòi giống mà chẳng dám chối từ; cho nên hôm rày chúng tôi đã cùng suy tột xét, nếu muốn cạnh tranh quyền lợi trong đám thương trường với họ, thì chẳng còn có chước nào hay hơn là tư bổn. Nên chúng tôi đã định lập một hội gọi *Annam Thương-cuộc công-ty*, tư bổn phải cho được số 1 trăm ngàn đồng, mỗi hùn định chừng 10 đồng, ai muốn ấy mấy hùn tùy sức.

Cái chủ-nghĩa của Thương-cuộc công-ty mà anh em chúng tôi tính lập ra đây, là có ý để làm trung gian mà giao thiệp với các hãng Đại-thương Langsa đặng đem mối bán những hóa vật của ta như lúa, gạo, kén tơ, bắp, khoai, mè, đậu, vân vân..... cho các nước; hoặc lãnh mua hàng hóa nào của các nước mà quốc dân ta thường dùng đó cho các nhà buôn của Annam ta, song ăn huê hồng cho nhẹ, cho đủ sở phí trong hội thì thôi, cho mấy nhà buôn của Annam ta có thể mua được hàng-hóa giá rẻ đặng đem về mà bán lại cho đồng bào ta; dường ấy thì ta mới tránh khỏi tay khách-trú làm trung gian mà hiếp chế ta, mua rẻ bán mắc cho ta mà thủ lợi cho nhiều, rồi còn khinh thị dể dui ta là khác nữa.

Vậy nên anh em mà biết trọng tình đoàn-thể, biết thương nghĩa đồng-bào thì mấy ông trong đám đông đây khi về nhà rồi xin hãy ráng mà cổ-động với đồng bào ta xa gần đều biết, một người một ít, chung sức với nhau thì thế nào cũng kết quả được. Vì lời tục có nói: một cây làm chẳng nên non, ba cây dụm lại nên hòn núi cao (l'union fait la force).

Chúng ta hãy lấy cái gương tranh cạnh về việc bán cà-phê của Annam với khách-trú hôm rày đó mà suy ra, tuy là việc tầm thường nhỏ mọn mặc dầu, chớ chúng ta cũng đã rõ thấy cái ngòi đoàn-thể của dân-tộc ta nó đã phát hiện rồi đó; vậy thì chúng ta cũng nên thừa cái dịp nầy mà làm cho nên việc; vì cái quyền lợi về tương lai của dân-tộc ta mà nên hư là tại lúc nầy; tranh thương đoạt lợi với khách tàu được cùng không được cũng tại lúc nầy; Hãy quyết chí làm đi, kẻo lỡ làng cơ-hội.

Uổng lắm! Uổng lắm!!

Ông Nguyễn-chánh-Sát nói dứt lời cả hội đều vỗ tay khen rộ.

Rồi đó ông Nguyễn-phú-khai bèn đem bổn-thảo, chương-trình điều-lệ mà trình ra giữa hội và xin hội cứu dượt lại cho kỹ càng.

Xong ông thì xin thêm đoạn nầy, ông thì xin bớt khoản kia, tranh cãi hồi lâu mới thanh-thỏa.

Ông Trần-văn-Chim đứng giậy xin hội phải in trọn bài Diễn-thuyết của ông Nguyễn-chánh-Sát cho nhiều mà phát ra cho thiên hạ xem, cả hội đều ưng thuận.

Bãi hội hồi 11 giờ rưởi khuya.

Saigon, le 30 aout 1919.

Từ hàng.

Ký tên: HỒ-VĂN-LANG,

Hội trưởng

Ký tên: NGUYỄN PHÚ-KHAI.

Xin lưu ý

Tôi hằng thật hay gặp có nhiều thuốc « **Nam-Hồng-Tế** » giả, bán tại Saigon và đều trong Lục-châu, tôi lo cho quí ông, quí bà, đừng lầm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tì vị nữa. Vậy quí ông, quí bà, muốn dùng thuốc thật, xin viết thơ hay là dời gót ngọc đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp rước và ân cần lo cho vui lòng quí [illegible]

Nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đông-Dương nầy có một mình tôi có thuốc « **Nam-Hồng-Tế** » mà thôi.

Đốn-kinh.

Madame HIỀN, chez M. J. THANH
Ecole des Mécaniciens.
SAIGON

Nói về việc tựu trường tới đây

Lời bảo dẫn căn kíp

Ai nấy đều biết rằng cha mẹ muốn cho con học đọc và viết chữ quốc-ngữ thì được đem con đến học nơi trường làng hoặc trường tại thị-tỉnh, bất câu là lúc nào. Cho con vào trường một hai tháng trước khi bãi trường cũng được, cho vào học lúc ấy thì không nhằm cách, cái không nhằm cách nầy thì dễ mà hiểu lắm. Nhiều khi thầy giáo lo chỉ dẫn cho học trò mới, nên phải bê trễ bài vở cho những trò vào học từ đầu năm, làm cho những trò nầy phải mất ngày giờ, không tấn lên được và rồi lại không lên lớp được. Thường những học trò nhập trường bê trễ học không được bao lâu kể mãn năm, học không mấy chút, thì chẳng những không ích chi cho mấy trò ấy mà lại còn làm hại cho mấy trò khác là vì lớp học dạy không được thuận xuôi. Các quan giám-đốc đến xét trường hằng thấy học trò một lớp mà lại học khác bài vở nhau, và phần nhiều là học trò học chưa được mấy chút trong năm ấy, là lúc phải học tấn lên sắp hai sắp ba.

Thầy giáo thì phận sự cứ noi theo chương trình và bản định giờ học mà dạy học trò, nên đã chẳng tiện mà cũng không lẽ bức ngang, hoặc đổi sửa nửa chừng mà lo cho mấy trò chừng nào muốn nhập trường thì nhập không kể đến phép nghỉ của trường.

Chương trình dạy học nay đã đổi sửa và tấn lên hơn lúc trước, nên phận sự thầy giáo phải nhọc nhằn hơn, sự bất tiện khi trước đó là sự nhập trường trễ nải thì lại càng thêm cực nhọc nữa.

Chúng ta lấy làm may mắn mà hay rằng sở giáo huấn sẽ sửa sang ngăn ngừa việc nhập trường trễ. Rồi đây trường sẽ không thâu chấp những trẻ đến trễ, những cha mẹ muốn cho con vào học đặng thì phải đam con đến ghi tên vào sổ trong những ngày mới tựu trường nghĩa là, năm nay, thì kể từ ngày 15 Septembre sẽ ra hạng rất vắn ngày, rồi những trò đến trễ hạn định thì phải chờ qua năm tới mới cho vào học.

Ấy vậy thì đâu đâu cũng phải cho cha mẹ học trò biết, và cần ích là hương chức làng phải cho nhơn dân trong làng mình biết đặng rồi hết nói: « tôi có dè đâu ».

Những học trò xin phần tiền cấp dưỡng ăn học thì phải lấy tuổi mà làm hạng lệ. Một duyên cớ chắc chắn không cho thi xin phần tiền cấp dưỡng ăn học là quá tuổi rồi, quá tuổi đó là tại đi học trễ.

Chúng tôi nói trên đây là nói những trò mới vào trường học đọc và viết chữ quốc-ngữ. Còn những trò ở trường khác mà đến và đã biết nhiều ít rồi thì dầu đến sau khi tựu trường cũng cho vào học và coi theo sức học mà định lớp cho ngồi.

Chúng tôi xin nhắc rằng các trường nhà nước thâu lãnh cho vào học, những trẻ ít nữa đã được sáu tuổi, nghèo giàu cũng vậy, vì không có đòi tiền bạc chi hết.

LỜI RAO CẦN KÍP

Hội chánh *Agence économique de l'Indochine* **ở tại** *35, rue Tronchet Paris (8e).*

Muốn hỏi thăm đều chi cứ đo nơi đó.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 7 f. 30
Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 4$75 tới 4$85.

NAM-KỲ

(Cochinchine)

Sài-gòn

Ông men

Chú Lê-v.-Dậu nguyên là tay sắp chữ ở nhà báo Opinion không biết bỏm rồi, vui sự gì, uống rượu say cho đến bò bò càn, bò miền ở đầu đường Catinat.

Lính tuần cảnh thầy vậy thương sợ để đi lản ngoài mù sương ắt bị nhiễm gió mà khôn vì lúc ấy là 7 giờ tối rồi, nên điệu anh ta vào cho ngủ bót cho đến 6 giờ rưỡi sáng mới thả ra, và có đưa cho ra một mảnh giấy làm chứng rằng ra say rượu quá độ nên.....

Phạt

Nhà sập

Lúc nầy trời mưa, nên nhà bị sập thường thường mà phố là thứ nhứt, như hôm rồi đây ở đường Duranton có ba căn phố hư tệ, chỉ đang mướn người phá ra làm lại. Dân phu làm công trong ấy cũng bộn, thình lình sập đại xuống, may chạy ra khỏi hết chỉ còn có một mình tên Trần-v.-Xon chạy ra không kiệp nên bị đè sặt máu, may là khỏi chết ai cả.

Thợ lảnh sửa nhà ấy là Chệc Trần Bảo ở đường Lefèbvre không biết có bà con chi với chú Trần-v.-Xon nầy không mà chú không chịu thưa Chệc ấy lại cho rằng không hề chi.

Chớ phải chết chắc cũng không khởi tay Annam chôn cất đâu.

Thật là kỳ

Mất của

Chệc Không, hương ở đường hèm d'Ormay thưa bót rằng hôm 30 rồi thừa lúc đêm vắng vào ăn trộm của y một cái đồng hồ vàng và giây chiền, với một chiếc vàng cả thảy có trên 400 đồng bạc.

Kim

Cũng là ông men nữa

Cũng ngày 30 nầy rồi một ông sơn đá cũng đã đời, đi ngã qua ngã lại, đi tới ngay nhà hàng Continental đứng ngoài đường phạch quần ra đái chơi giữa thập mục vậy lại còn vào tiệm chà đổi bạc hành hung liện cả ci-gà, thuốc vấn, xuống đất hết.

Lính tuần thầy tình cảnh như thế nên điệu hắng về bót rồi giao lại cho ba-trui (patrouilles dẫn cậu về thành trừng trị.

Say

Nuôi khỉ dòm nhà

Lời tục ngữ nói vậy mà bây giờ đây lại khác, số là: Cô Trịnh-thị-Dung 29 tuổi, ở lối gần nhà thờ có mướn một con nhỏ ở tên là Chụ-thị-[illegible] [illegible] mên tay mên chơn, nên cô [illegible] kín nó đều biết, nên chỗ cất bạc bỏ thông, thừa lúc cô chủ đạo kiến lê viếng lén vào buồng mở tủ lấy 76 đồng bạc, rồi đem ra giao cho con mẹ Trương-thị-Lang cất dùm. (Ấy là nuôi đây ở đó [illegible] cho hay trời bất dung gian, cô [illegible] vào thầy tủ mở mất đồ mới tri hô lên, lính bắt Bình ra khảo một hồi lòi luôn tang ra nữa lại bạc ấy còn nguyên.

Cả hai đều bị giải ra tòa trị tội. — Đáng.

Mất giấy

Chệc Phước-kiên Diệp-Mục 29 tuổi, ở làng Bình-đông (Chợlớn) bị bát vì không có giấy thuế thân.

Ra bót y khai rằng làm mất, lục sổ hơn mấy năm về trước cũng không thấy tên y, nên có lẽ, nên không ai bảo lãnh sẽ cho y giấy xuống tàu về Trung-huê ký ngụ. — Bớt một con, nhòm một mũi.

Cũng là nó

Chệc Phước-kiên tên là Liêu-Phạm 36 tuổi, vợ con đâu, bang-trường đâu, mà để cho y đau lên đau xuống không nơi tá túc phải ra nằm ngoài đường giây không nổi.

Lính tuần cảnh gặp, nên mau mau điệu ngài vào nhà thương Chợ-rẫy.

Cholon

Bối

Huỳnh-v-Hoa ở Phước-An chèo lên một ghe củi đây, đậu tại cầu ông lảnh, tối ngủ, đặng sáng ra có bỏ củi cho vựa lấy tiền về.

Ai hay nửa đêm vì mê mệt thầy trò đều chòng cẳn ngủ vùi, bối lòn qua tóm thâu quần áo giây thuê thân và 5$20 tiền đem theo đặng ăn đi đường.

Ác quá

Cũng là nó

Ai đời ghe người ta đậu tại bên trước nhà mà dám chông đi thiệt là đại tài.

Như cô Võ-thị-Huê ở cầu ông lảnh đây vậy.

Xe hơi cán xe máy

Xe hơi số 729, tài công chánh là Đinh-văn-Thới có bằng cấp chauffeur, bửa nọ chạy quẹo góc đường Luro và Richaud, đụng nhằm chú lon-ton giây thép tên là Đô-kiên-Hep (Tại ai ? ?...

Lại đở giây chú lon-ton bị bắm cả mình hai chơn hư bết đi lúm cúm còn xe máy thì thành ra một đống sắt hư.

Huê

Xe lửa

Hỏi ra thì là ngựa của Fầy Thật, thả ăn bậy ngoài đường làm sao mà chạy vào đường xe lửa Biên-hòa lúc xe ấy chạy, vì ngựa ấy là ngựa đua nên chạy ra không kiệp, nên xe lửa tới đụng một cái văn ra trên năm thước chết tức thì.

Phạt

THỜI HÀI

Đích-tôn ông Bồn

Một người cũng là cô-giao của Mộng-huê-Lâu, bửa qua đi dạo gặp Mộng-huê-Lâu, chào mừng đàm đạo. Giây lâu nói qua tiết Trung-thu hầu đến. Người ấy nói: « Nầy anh, tôi có thằng con trai nên sáu, chẳng biết sao nó hảo bánh Trung-thu lạ lùng. Bửa nào ra đi làm việc, nó cũng căn dặn tôi sao sao chiều về cũng phải nhớ mua cho một bánh. »

Mộng-huê-Lâu cười hì hì và đáp : « Có lạ chi ; nó mà ưa bánh Trung-thu là lại nó là cháu đích-tôn ông Bồn ! »

Lời rao đấu giá

(Avis d'adjudication)

Tỉnh Travinh

Chỗ và ngày giờ đấu giá lãnh.

Tại Tòa-bố Travinh bửa 18 Septembre 1919, 9 giờ.

Công việc đấu lãnh

Cất ba-cái trường-học đang tại làng Ngãi-hưng, Qui-nông và Lương-hòa.

Giá phỏng

Giá mỗi một cái trường : 2.052$24.

Thế chơn

Tạm..... 35$00
Quyết..... 70 00

Chỗ để bồn ước giao kết cho coi

Tại Tòa-bố Travinh.

Tỉnh Travinh

ĐẤU GIÁ

Chỗ nơi và ngày giờ đính đấu

Tại Tòa-bố Travinh, bửa 18 Septembre 1919, 9 giờ.

Công việc đấu lãnh.

Cất một cái trường làng tại làng An-trường.

Giá phỏng

3.000 đồng

Thế chơn

Tạm..... 50$00
Quyết..... 100 00

Chỗ để bồn ước giao kết cho coi.

Tại Tòa-bố Travinh.

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Nhắn với Thiệu-Huy

Hỡi thầy Nguyễn-Thiệu vắng đâu be,
Tâm sự đường nào thử nói nghe.
Buổi lập trường thương ngơ ngẩn gót,
Gió xuôi bể hoạn nhẹ nhàn ghe.
Sôi trào âm nước chung chè lạt,
Xa lắt sường non cánh nhạn sẻ.
Cũng muốn làm khuây, khuây hiỏa thử!!
Mà cầm con Vỏ cứ kêu hè!!

Lâm-hoài-Nghĩa

Đáp ý vận

Những là gẫn bó, những bối be!!
Chà thầy lẻ nào bạn chẳng nghe???
Đen trắng dám rằng hai mái tóc,
Linh đình thấm ngại một con ghe!!
Già tuồng mặt lạ cho khuây khỏa,
Nhắc chuyện năm xưa luống sục sè!!
Thất mất nỗi mình trăm mối việc!!!
Đu đôi xuân cỗi lại sang hè!!

Nguyễn-thiệu-Huy

Kính tặng Bồng-Dinh

Cái điệu ngâm nga ít kẻ bằng,
Bồng-Dinh tao nhã mấy ai ăn?
Phong lưu suốt kiếp dầu chưa thỏa,
Thơ kiêm hai vai cũng nặng hoằng.
Sồng ráng e tà ngòi bút thánh,
Nhắc chừng sợ lẫn cái hồn văn.
Thầy lên thơ tặng nên mình tặng,
Tập tểnh xin dung tiếng cộc cằng

Nguyễn-thu-Cảnh tự Hoài-Xuân.

THAI

(Devinettes)

Độc-giả liệt-quí đã có lòng mua vui đáp thai của Bồn-báo, Bồn-báo xin nhắc liệt-quí nhớ rằng mỗi phong thơ nào đáp thai phải gạnh ngoài bao cho biết đáp thai số mấy và phải gắn cò theo phép. Bồn-báo chẳng hề chịu nhận lãnh những thơ phạt đề gởi cho Bồn-báo.

Khá nhớ, khá nhớ !

THAI SỐ 42

Nàng nàng phận gái chữ tòng
Chàng đi thiếp cũng quyết lòng xin đi.

Tên một con cá.

Cầu thai nầy ai nào đáp trúng sẽ đặng phụng thường ý lời rao.

Chăm thai số 39

Luận chi lên thát xuống gành,
Cũng toan sống thác với tình cho xong.

Trái Cam

Đáp trúng

MM. Mau-au Gouvernement Cochinchine Saigon, Lê-minh-Tôn M. M. Saigon, Phan-v-mùi Chef gare Bình-ảnh, Trần-bình-Hiệp propriétaire Soctrang, Trần-phú-Quí Ecole Vinh-phong Tânan, Ng-việt-Viết Notable Bình-ảnh Tânan, Ng-v-Lảnh Hương-cả

Mi-xương Sadec, Huỳnh-v-Nên Ecole Biênhòa Ng-công-thành Ecole Cholon, Ng-háo-Đàm Ecole Biênhòa. Khương-mi-Khoan Longthành, Lê.-v.-Tập Hòa-bình Bacliêu.

Lời rao

Nhà buôn nào muốn mua sỉ sản-vật Annam (trà hột, đường mỡ-gà, đường thẻ, tiêu, nước mắm, vân vân...), thì hãy gởi thơ đến hỏi :

NAM-KỲ THƯƠNG-MÃI KỈ-NGHỆ NGHĨA HỘI

Saigon đường Catinat số 153-155 trên nhà in Union

Thì hội sẽ trả lời. Không tốn tiền huê-hồng và sở phí chi hết.

Nghĩa hội nầy lập ra mà che chở quyền lợi An-nam, giúp người thương-mãi và nghề nghiệp của đồng-bang.

Có quan Toàn-quyền đại-thần Albert Sarraut làm chánh đồng-lý danh dự.

Có quan Nguyên-soái Nam-kỳ làm phó đồng-lý danh dự.

Báng nong nả bớ mấy ông ! !

Nhớ lại lúc trước cách đã mấy chục năm rồi ; cây « quyền-lợi » (*tệ cho vấn đề quyền-lợi đây như một cái cây mọc vậy*) người Annam ta vừa mới gieo hột, nhưng vì mưa nắng không chừng, lại chẳng ai để lòng sốt sắng lo vun phân tưới nước nó, nên phải điêu tồi ; chư quí ông cũng vẫn nhớ luôn như tệ một thế là : lúc nọ có một đôi ông Chủ-bút dòm thấy mối lợi nhà không người chen lấn với Chệc, Chà, viết một đôi bài công kích về vấn đề lý-tài ; nhưng chẳng kết quả được, là vì lúc ấy bạn đồng-bang ta còn đương say mê trong giấc mông lung, lúng túng hông lò đào chú ; ngoài đường danh thì không tính nơi đâu mình phải rảo gót cho tường. Cớ ấy nên ngòi bút đã tà, mấy ông có lòng nhiệt thành, để ý lo lắng và nhắc nhở về thương quyền hao hơi, mà không thấy tay hào gia nào trông đến một tí gì ; nên buồn lòng bỏ qua ; sau lại vì lời khi tiếng thị của bọn Kiều-cư một ít, nên có đôi ông không nở để trường thương cho Chệc, Chà liệt liệt danh danh sông, mới ra cồ-động, tầm nhiều lời lẽ khuyên khích rằng : giúp nhau cho mau đến võ đài thế-giới cho có đoàn-thể, đồng xô đẻ Chà, Chệc mà giựt bớt lại mối lợi nhà ; mấy lời cổ kích ấy cũng có nhiều ông trong lục-châu hùn vốn, song chẳng thành tựu là bởi cái hi-vọng to tát quá nên ra bơ thờ giải đãi, rồi thành như một cục nước đã tiêu mòn, làm cho vốn hết, sau lại vừa tỉnh giấc mê, thấy con đường hoạn chật nức như trường chay, không nơi đâu mà chen lấn vào được, làm cho mấy ông có học-thức phải đem mình làm công các sở nhà buôn ; *đó là đầu sự mở mang cuộc lý-tài* ; riết đến mấy năm sau, nhờ mấy ông làm việc lại các hãng, nhìn chắc sự buôn bán của người Tây bọn Khách, hẳn thật là lợi vô cùng ; mà lại vì cái lợi to ấy nên trong sự sang trọng và đều khoái lạc của chư ông trong trường danh lợi không thể ngang bằng ; thấy rõ vậy rồi mới nóng lòng muốn ra buôn bán, song vốn liếng không được bao nhiêu ; mà tánh người Annam ta, nếu trong não-càn có chút học-thức, thì cái sự muốn rộng như biển cả ; bởi đều hi-vọng to quá nên không chịu xuất vốn làm việc nhỏ ; quyết ý làm lớn như tại sở mình giúp việc đó thôi. Than ôi ! Chưa biết đứng mà mong chạy đua, nên không thành việc được. Những mảng rộn toan trong các việc ấy, rồi ra bơ thờ, ai nấy cũng bỏ qua không mong kinh dinh cuộc lý-tài nữa, lóng trước tệ có luận vì sao Annam ta không mong vùng vẫy về thương quyền ; tệ đã có nói ; bịnh *ham sang trọng* truyền nhiễm lâu đời, từ già cho tới bé đều mong được làm ông làm thầy chớ không lo sự tương lai cho nước nhà, bịnh ấy cũng là trầm-kha, dây dưa tới nay cũng còn nhiều ; lúc bịnh ham sang trọng vừa bớt kế bịnh phong-lưu nầy ra lền đường ; nói cho phải, người trong rầy bái chẳng từng thấy cách ăn mặc của nước Văn-minh ra sao, nên quanh năm lui cui lo cày sâu cuốc bẫm ; không ham lòa lẹt áo quần, không biết lên xe xuống ngựa, không ngồi nhà hàng uống rượu đánh bài như mấy ông tại phiền ba cảnh thẳng vậy, nhờ người trong không quến bịnh phong-lưu nên người thị-thành mới có gạo mà ăn ; chớ phải chi bịnh phong-lưu mà trang cùng đến sơn-biên hải-giác thì những việc cày bừa, trồng tỉa cũng về tay Kiều-cư chớ chẳng chơi, vì bọn Khách-trú chịu cực-khổ còn bền hơn Annam ta nhiều. Than ôi ! Chớ phải chi mà mấy ông nơi thẳng cảnh thị-thành không truyền nhiễm lấy bịnh phong-lưu ; bớt bớt lòa lẹt áo quần, bớt lên xe xuống ngựa, để một phần tiền lẳng phí ấy hùn nhau mà buôn bán nhỏ trước sau to, rồi ngày nay sẵn trớn vẫy vùng thì nào khác nước biển tràng.

Chư ông lỡ sao mà bọn Kiều-cư dám buông lời khi thị đồng-bang là phường Âu-trĩ, là bọn làm việc không có ý tứ chăng ? Bởi lúc trước Chệc mới qua xứ ta mà ngụ thì gánh một gánh xôi-xáo hay mang một thùng đậu phộng, ngày nay nhơn số Chệc hết một dân Lạc-hồng rồi mà, lại nền Lý-Tài Chệc có ý muốn vững hơn Tây ví như Chệc được quyền như Nga-Mỹ. Lúc nó nghèo thì sùng bái, thù phụng người Annam ta rồi nay lại giàu muốn làm chũ lại ta : bởi bọn nó rất nhiệt thành ; đồng liên lạc dây đoàn-thể, tương thân tương ỷ ; không phụ bạc nhau ; trót mấy mươi năm lớp bên tàu ùng qua lớp sanh sẵng ra đầy ; lại bọn nó nhàm biết tánh tình Annam ta, thấy bọn ta ham ăn chơi phí hước nên thị cũng như con nít vì không biết lo về ngày sau.

Chệc rõ vậy rồi, nên không để lòng lo bọn ta giựt lại mối lợi của nó đã cầm cáng bấy lâu. Mà lại nó tính nếu nay mà người Annam không giao thông sự buôn bán với nó thì Chệc già bán cho Chệc trẻ mua, cũng đũ bởi tự đắc đến nước, nên mới buông lời khi thị, vì bởi bị mẳng bị khi mới nóng lòng cổ động bỏ café của Chệc hồm rày ; thật chẳng có cái mừng nào mà qua cái sự nghe xa lánh Chệc, mừng cho nước nhà, mừng cho Annam ta bớn ba đến cơ. Hạnh phúc, đến địa vị cao thượng ; từ đây dây đoàn thể có mới sẵng rồi ; nơi trường thương ắc Chệc cũng bị Annam ta, áp đè té sấp.

Nhưng phải biết về vấn đề Tầy-chay rất là quan hệ cho Chánh-phủ và cho sự kết quả của nước ta ; vốn Chệc không phải một thứ người trung hậu hay lương thiện gì ; vốn là bọn gian manh ; gặt gẫm kiêu ngạo ; bấy lâu ngờ vững mối quyền lợi ; lại chắc ý sẽ trở lại làm thầy bọn ta và lại định rằng trong vài trăm năm nữa thì Annam tuyệt nòi ; cỏi nam-châu ròng là người minh Hương còn giao thiệp thì dùng tiếng Mẫu-quốc hay là các thứ tiếng ngoại bang cách tiếng mẹ đẻ của người nam ắc sẽ tuyệt ; nào dè thình lình, bị cái chuông mãnh tỉnh quá to ; đánh lừng một tiếng làm cho nòi Hồng-lạc đương say, mê giất mộng, đang ôm ấp các chứng bịnh hưng lồ tai nên phải tỉnh hồn tháo mồ hồi bịnh giảm lần mới chạy ra dòm nơi trường thương thấy Chệc liệt liệt oanh oanh, cười nói ngã nghiên nên phát ghét, ùng rủ nhau hương bã đến nơi tranh dành mối lợi.

Thế thường ai cũng vậy, nghĩa là người ta đương khoái mà mình làm cho cái khoái ấy về mình thì ai lại không giận, bởi cớ nên Chệc hâm đuổi lại bọn thợ và người làm công Anuam tại các nhà máy Cholon ; mới nghe nói thì ai cũng lo lắng cho những người bị đuổi vô cớ ấy chẳng

Đoàn thiên tiểu thuyết

Chuyện một nhắm xương hờn

(*Tiếp heo*)

Áo não một hồi lâu, rồi vào phòng văn nằm nghỉ, vừa đặt lưng xuống giường thì đã mê mẩn làm thân nằm thíp thíp một mình, một hồi lâu bỗng nghe tiếng gõ cửa, dậy mở cửa thầy có con tớ-gái bưng nước trà cho tôi uống hôm nọ, đưa vào một cái bì thơ, xem thầy đề tên tôi, liền mở xem thời thầy tờ giấy xếp dáng « Phương-thẳng » có mấy dòng chữ đọc xem thời một bức thư của cô Tô-đáp-Tuyết gởi cho tôi kể hết đầu đuôi sự tình dầu liên-hoàn, cùng những khi gặp gỡ trên chùa, trong quán, lời lời máu nhỏ, chữ chữ gan bầm. Cuối bức thư lại có câu hẹn ước đến chôn U-kỳ để tự tình vàng đá v. v. Đọc rồi bức thư, tôi mới hỏi người đưa thư rằng cô biểu làm gì ở nhà ? Nó đáp rằng : nay cô nó hiện ở tại làng..... là nơi vườn riêng của quan lớn mới lập. Tôi lấy làm lạ quá, mới hỏi cớ sao ? Nó nói rằng cớ ấy vì cậu mà cậu còn hỏi rằng sao ! Tôi cô hỏi cho ra, nó mới nói rằng : Mới cách mười hôm nay, nhân có cậu con quan ra thi Hương, cậu đến ở trọ tại bộ quan lớn. Nghe cậu ấy là một người trước đã từng kết hôn với cô nó còn ở trong thai. Nay cậu hồng trường nhứt, sắp trở về, thời lại hiệp được thơ của quan..... là ông thân cậu biểu cậu ở lại để chờ xin ngày cưới cô rồi cùng vô luôn thể ; nhân sự ấy thầu tai cô mà cô buồn rầu hôm cơm chê cháo, ngày đêm những khóc với mê, ở trong hồng khi hầu hạ cô, thấy cô buồn nó cũng buồn, hỏi cô sao sự bách niên mà cô buồn, cô không nói. Chỉ thấy cô thường cầm một tờ giấy kiểu thêu, cứ nằm ngắm ngía, rồi gối gối nằm. Xong, thời thầy con ở bừng lên một chén sữa, một dĩa bánh bích-quí. Tôi gắng ăn uống đôi miếng rồi lại phe Tùy-ông nằm nghỉ. Khi ấy trong tâm thần tôi sự mê tư-tưởng không thể tả cho ra, nhưng chỉ một bóng hình nhớ thường thường dồn dập giọt nước chảy như mưa tuôn càng lắc càng đầy, ngồi không yên, nằm không yên, đi đạo lui tới cũng không yên, Tính đường đất vẫn biết chốn cô ta ở nơi vườn quê là xa lắm. Thế mà trong nhãn giới vẫn tường-tượng một cảnh trí ấy như ai đã đem đến trước, mà trong lòng nôn nã cứ dục giã ra đi. Đi làm gì, mộng-ảo cứ đâu, bỗng không mà ra đi cho vô ích. Nghĩ như thế, mà lại vẫn cứ muốn ra đi. Nhìn đồng-hồ đã 11 giờ 5, nhìn trăng, trăng đã xế, nhìn cảnh đêm thời cây cỏ đìu-hiu, sương mù lạnh lẽo, lóng tai nghe xa xa có tiếng nhạn lạc bầy, chắp nỗi kêu sương, càng đôi ba tiếng loong-coong của bọn thuyền chài đánh cá gõ mạn « lành canh ». Trông chừng theo hướng cô ta ở thời chỉ có mây dải non xanh mờ mịt, cùng mây trăng phao-phao. Nào người đồng tâm !

Sắn có cái xe-đạp, dậy ra, choàng tấm áo-tơi nỉ, trùm cái mũ phớt, tắt đèn đóng cửa, lấy bước ra đi. Qua hết mấy đặm đường đã vừa đến nơi theo ước trong giấc mộng.

Nơi nầy là một chốn thôn trang u-tịch, thảo thủ thanh thông quanh vườn tre trồng nghe tiếng quốc đi, từ trong nhà đi ra, dưới bóng trăng mập mờ, chỉ nhận được dáng đi dịu-dàng yêu điệu, gần đến nơi thời tôi sanh lòng run rẩy mới biết là mừng quá cũng hóa run ; lự nghĩ rằng có đâu mình lại gặp tiên ? (*Còn nữa*)

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương nầy

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỦA ÔNG **HOLBÉ** và **RENOUX**

Nay ông **L. SOLIRÈNE,** nhứt hạng bào-chế sư, *kế nghiệp*

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ Lục-châu chư quân-tử, có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

xét kỹ rồi thì càng mừng, là nếu hạng thường dân ấy mà biết giận Chệc rồi thì lo chi là không đoàn-thể; Annam ta có vốn muốn lập công xưởng cho lớn hèm không có nhơn công; nay mà Chệc đuổi những thợ và dân trong các xưởng ra thì cũng như Chệc dạy dân ta cho nên nghề rồi nay cho về động thì thế sao ích lợi cho nước nam chớ khác gì!

Còn vì như Chệc tính rằng: mùa màng trong nam kỳ ta thất bác vì bị hạng hán nên nếu đuổi dân ra rồi thì phải chết đói, hay là mượn lấy tay dân ấy mà kêu nài bọn viết báo ta; bởi vì bọn cầm bút cổ động mới ra đều xô đuổi.

Không, không, không đâu! Lầm rồi đa; sự đuổi dân đó càng có ích cho cái vấn đề kinh-tế, sá gì một tách cà-phê mà làm cho mất niềm giao thiệp; đuổi mà vô cớ, vậy còn luật buộc về các nhà buôn không có định rằng: **Phải bồi ba tháng lương???** Những người cầm viết không lẽ nhắm mắt mà không thương nòi giống ta đâu, e rồi mấy cái nhà máy ấy phải về Langsa mà chở; vì đuổi dân thì dân bỏ, kìa còn mấy chiếc ghe-chài của nhà máy đang chở lúa lền nghền theo sông rạch kia; nếu người Annam nghe sự đuổi Annam tại sở thì ắt ghe không có người chèo trôi tập như cánh bèo một thứ; lại thêm điền-chủ không bán lúa cho Khách-trú nữa để giao thiệp và buôn cho mấy ông Tây mà thôi, thì nhà máy của Khách-trú sẽ về ai cho biết!! Lo gì: còn ngày nay Annam ta ra lập tiệm cà-phê, tiệm bánh đi, đừng tưởng rằng không thành tựu và cũng đừng ngờ rằng không kinh dinh đồ sộ; hồi lúc trước người Annam muốn cái chỗ ngồi bán cho xứng đáng với thể thống mình nên những hạng người mà trong túi có đôi ba cắc bạc hay năm mười xu không dám vào; mà phần người có ít tiền ấy thì nhiều, còn hạng người có bạc đồng bạc chục thì ít nên đồ bán không chạy, rồi ra lỗ; chớ mình phải nhớ rằng tích thiểu thành đa, góp nhóp xu cắc rồi sau mới có bạc ngàn trăm chớ! Hiện bây giờ cây Đoàn-thể có người vun phân tưới nước rồi, thì lo gì không tươi cành xanh lá, lo gì không trổ bông nầy trái; miễn Chánh-phủ công-bình, bọn ta nhìn biết mình lầm lạt bấy lâu để bếp nhà cho gà xóm bới, lo cho đoàn-thể, thương-yêu nhau dìu dắt nhau kẻ trước người sau; bôn ba đến thường thường tuy rằng sự bỏ cà-phê Chệc, là việc nhỏ song phải biết rằng:

Chẳng bao lâu sẽ có nhiều tay hào-gia ra thi thố các việc to, chừng ấy chẳng cần nói Chệc cũng thu-xếp cây đòn gánh tre, cái tráp da và hai cái dỏ mà về Tàu. Chư ông ôi! đánh con phải kể tội tẩy-chay Chệc cũng nhiều cớ lắm; chớ mấy trăm năm rồi; chư ông có nhớ lúc tổ-tiên ta bị nó áp chế chăng? có nhớ nó bắt đúc hình người ta bằng vàng mà làm lễ cống chăng? có nhớ nó đem sách vở huyền hoặc làm cho bọn ta triêm nhiễm mà gạt chăng? nó hành hài đày đọa tiên-nhân ta biết mấy, bởi thuở ấy nước ta yếu đuối, sự nó áp chế lúc ấy đến đỗi đàn bà như Trương-Trắc, Trương-Nhị, Triệu-Ẩu, v. v., cũng lên ngựa cầm thương mà đuổi nó về đất bắc; cột đồng của Mã-Viện, thì bọn ta nay vẫn còn ngoài Bắc, ức vì mình đã có thầy Đại-pháp bảo-hộ quang-minh cho nhơn vật rồi mà còn say mê giống gian-manh ấy mãi???

Ngày giờ không hẹn với ai; phải nong-nả trong lúc nầy; rập nhau lên tẩy-chay từ lần món nầy sang món khác ít năm sau đây sẽ thấy sự kết quả đắc tựu là thế nào!

NGUYỄN-THÀNH-ÚC
tự T. H.

Tin Đông-dương

Huế

Tiết trời không thuận

Độ mới đây trời nắng hạng mạ cháy ruộng khô. Các điền gia lo toan về ruộng mất; giá gạo bỗng nhiên mà cao lên. Kẻ nghèo đã kêu rêu khổn khổ. Đến hôm 12, 13 Juillet, trời chuyển khi mát, rồi mưa dông luôn mấy trận: ngoài ao ngập, sông bơi đầy. Ruộng nương đều no-nê mát-mẻ. Lúa được nước mát nay nở tốt tươi đứng trên đường trông ra đồng xanh nghít một màu. Trận gió dịu-dàng lướt qua đám ruộng, đọt lúa cũng dịu dàng mà phất theo, xem như một trận sóng vàng dợn trong bể lục. Cảnh ấy là cảnh vui thú của điền gia. Bởi vậy mà giá gạo lại thình lình mà hạ xuống. Ai ai cũng trông: cứ độ mười bữa lại được trận mưa như vậy thì ruộng có lo gì, cái cảnh làm hì-hạ tất là cam lòng nay mai.

Ai ngờ! Cái vui đang độ, thì cái buồn bỗng đã tới thình lình: ngày 17 Juillet mây trắng kéo đầy trời tiếp đến mưa rải độ 4 5 giờ rồi đến tối thì mưa to; qua 28 29 thì mưa luôn, đến chiều thì vừa mưa vừa gió qua đến 30 cũng mưa: Nước đầy lai láng; ruộng sâu ngập ruộng cạn lụt, nước sông thì dầy lên. Nước trong đồng không có nơi thoát phải ứ lại làm cho lúa đều phải ngâm đã 2, 3 ngày rồi mà coi bộ còn lâu nữa.

Người ta nói rằng nếu trời mưa luôn 3 4 đêm nữa thì bao nhiêu lúa ruộng sâu sẽ úa vàng rồi hỏng hết cho đến khoai sắn, trên khô cũng thúi hết. Như vậy thì mùa nầy chẳng còn trông chi nữa.

Như biết đâu đó! Nếu tự nay trở đi mà nắng riết lên cho được vài tháng thì lúa ấy lại xanh tốt bội phần. Mong là sao cho được như lời ước đó. Thế mà từ đó đến nay trời ít mưa. Có lẽ lại được như lời sở nguyện.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cũng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá [illegible] đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cũng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng nầy sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã có chịu cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)
N° 157 Rue Catinat Saigon
HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng qui ông qui bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số *153-155* đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý qui ông và qui bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gõ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin qui ông qui bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước qui ông qui bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1$60
Hạng nhứt	24 «	1 40
— nhì	24 «	1 20
— ba	24 «	1 00

Tại nhà in "Imprimerie de l'Union" *có bán sỉ và bán lẻ các thứ thơ tuồng và sách vở kể sau đây, vị nào muốn mua xin viết thơ cho M. Nguyễn-văn-Của, Directeur de l'Imprimerie de l'Union 157, Rue Catinat Saigon. Vị nào mua sỉ thì sẽ có được tiền huê hồng*

1	Tam-quốc diễn-nghĩa de 1 à 31	Mỗi cuốn	0$40
2	Phi long de 1 à 11	»	0 40
3	Phấn trang-lâu de 7 0$20 à 8 0$30		
4	Ngũ-hổ bình-tây de 1 à 9	»	0 40
5	Giả đàm de 1 à 12	»	0 30
6	Thuận-trị quá giang de 1 à 2	»	0 40
7	Tùy-đường de 1 à 2	»	0 40
8	[illegible]ương văn quảng de 1 à 2	»	0 40
9	Long đồ công-án de 1 à 4	»	0 40
10	[illegible]ộng-trung-duyên de 1 à 4	»	0 40
11	Mai-lương-ngọc de 1 à 4	»	0 40
12	Nhạc phi de 1 à 27	»	0 40
13	Tiết đinh sang chinh-tây de 1 à 11	»	0 40
14	Tam hạ nam đường de 1 à 5	»	0 40
15	Truyện-đời xưa	»	0 50
16	Tam-tự-kinh	»	0 50
17	Vân tiên	»	0 40
18	Nam-kỳ phong tục de 1 à 2	»	0 40
19	Sứ-công de 1 à 2	»	0 25
20	Thoại-khanh châu-tuấn	»	0 30
21	Nam nữ hôn-nhơn de 1 à 2	»	0 40
22	Lâm sanh xuân-nương	»	0 30
23	Lâm-sanh lâm-thoại	»	0 30
24	Phụng-kiều lý đáng	»	0 35
25	Nhị-thập tứ hiếu	»	0 30
26	Vạn-huê lầu de 1 à 6	»	0 40
27	Trần minh khố-chuối	»	0 20
28	Tứ-đân tứ-thú	»	0 10
29	Thiên Nương	»	0 30
30	Thạch-sanh lý-thông	»	0 30
31	Tuồng Tam-quốc quá ngũ-quang	»	0 40
32	Tuồng Tam quốc Tam cố thảo lư	»	0 45
33	Tuồng Phong-thần	»	0 40
34	Kim-Vân-Kiều	»	0 60
35	Kiều phú	»	0 20
36	Trương ngộ thơ	»	0 35
37	Tuồng Sơn hậu	»	0 [illegible]
38	Câu hát góp	»	0 30
39	Hát huê tình	»	0 25
40	Tuồng Nhứt điện nhị-điện de 1 à 3	»	0 20
41	Thơ cha mẹ dạy con de 1 à 2	»	0 25
42	Trần-trá hôn	»	0 30
43	Giải buồn	»	0 40
44	Chiêu-quân cống hồ	»	0 30
45	Lang-châu thơ	»	0 30
46	Ngũ-hổ bình nam de 1 à 5 từ 1 đến 4, 0$40 cuốn thứ 5 0$25.		
47	Sách dạy làm bánh	Mỗi cuốn	0$3[illegible]
48	Bản đờn kiềm	»	0 30
49	Bản đờn tranh	»	0 50
50	Bài ca 8 người	»	0 30
51	Kim Vân Kiều	»	1 00
	Kim Vân kiều (có hình)	»	2 00
52	Chuyện đời xưa	»	0 60
53	Đồng âm tự vị	»	0 40
54	Syllabaires annamites	»	0 05
55	Nhân nguyệt vấn đáp	»	0 30
56	Kim túy tình từ	»	1 20
57	Thiệt hành điền học	»	0 50
58	Thiện ác hữu báo	»	0 10
59	Tiểu thiệt nghiệp	»	0 10
60	Vocabulaire français anglais et Annamite		0 70
61	Vocabulaire " et chinois		0 10
62	Petit atlas de la Cochinchine		1 60
63	Cours Gradué de langue française		0 40
64	Nam phong mỗi số		0 40
65	Nữ tắc		0 25
66	Passe-temps		0 40
67	Cách dạy làm bánh		0 40
68	Histoires d'Annam		0 35
69	Leçons élémentaires de Géographie		0 35
70	Lectures françaises		1 50
71	[illegible] đọc nhập môn		0 35
72	[illegible] pháp		0 [illegible]
73	Recueil d'exercices sur le calcul différentiel		1 00
74	Ngòi bút tình		0 25
75	Quần anh kiệt de 1 à 3		0 40
76	Chánh đức du Giang nam de 1 à 4		0 30
77	Dictionnaire Annamite français broché		3 50
78	Dictionnaire " (relié)		4 50
79	Dictionnaire français-annamite broché		4 50
80	Dictionnaire " (relié)		5 50
81	Manuel de conversation franco annamite		0 80
82	Méthode de lecture illustrée franco-an		1 00
83	Méthode de lecture illustrée en français		0 60
84	Méthode de lecture illustrée en quốc-ngữ		0 50
85	Morale et leçon de choses		0 60
86	Morale pratique en français		1 10
87	Morale pratique en quốc-ngữ		1 00
88	Manuel de conversation Franco-annamite Boscq		[illegible] 00
89	Trats et Rapports		2 00

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vị vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại :

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KỲ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư qui-vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵng lòng gởi cách Contre rembbursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn tiềngởi về thân chủ phải chịu.

DỤ CHỈ KHÁT THẦN TỐC THỊNH THỊ THỬ LÂM

(13) (Trái Cà-na chế nên thuốc ho)

Phàm bị chứng ho, ấy phần nhiễm bởi phong hàng ngoại cảm nhập vào phổi làm cho ngăn hơi thở mới sanh ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu ắt tánh mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y bên Đông Tây hiệp ý xét kỹ chế ra thứ Cà-na nầy có tầm thuốc rất hay hơn các phương khác, đốc lòng truyền để cứu-dân độ thế trong cuộc vệ-sanh hạng nhứt ; dầu đơn ông đờn bà, con nít chi hễ ho có đàm, ho tắc tiếng, ho cả ngày cả đêm, bởi trái thời tiết mà ho, các chứng ho, bất luận lâu mau, hệ dùng đến trái Cà-na nầy mà ngậm, tức thì thấy công hiệu thượng phẩm

Người lớn mỗi lần ngậm hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngậm một trái ; mỗi ngày ngậm ba bốn lần thì thấy thông khí tang đàm hết ho, bằng như không bịnh hằng ngày dùng đôi ba trái cũng có ít lắm, là sanh nước miếng dã khác giúp sức khỏe tinh thần, thông ti vị, tiêu, thực ; thiệt là một thứ thuốc bổ phế trị ho rất thần hiệu vô cùng, xin chư qui-vị dùng tới thì thì mới rõ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.

Mỗi hộp chắc giá là . . . . . 0 $ 20
12 hộp chắc giá là 2 00

NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC DƯỢC HOAN

(THUỐC ĐAU LẬU)

Thầm tưởng những bịnh sanh độc lây nhau là do nơi việc phóng sư quá độ sức không đũ mà gần gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắc, nước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nầy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn, Bổn đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tot tánh hỏa bình không nhiệt, không hàng, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu tảng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhứt. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ sanh chốc khỏi bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc đờn khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40. —12 ve giá là 4 00

CÁCH DÙNG :

Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nửa ve chia làm 3 lần, sớm mơi, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

Cữ-ăn: Đồ độc, rượu, tôm, cua và phải cử đừng ngủ với đờn bà.

XA-BONG MAT-XAY

Tốt tầng các thứ Xa-bong Mặt-xay thiệt bán trong Kamky mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ký

(HÃNG ANNAM)

Số 64, Rue Lefèbure, Saigon

AGENTS EXCLUSIFS

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)

Nếu chư-tôn đau tỉ vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bão bụt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu Quina Gentiane mà uống mỗi ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu nầy có bán trong các tiệm tửu-xán

PILULES FOSTER

Remede spécial pour les maladies des reins et de la vessie

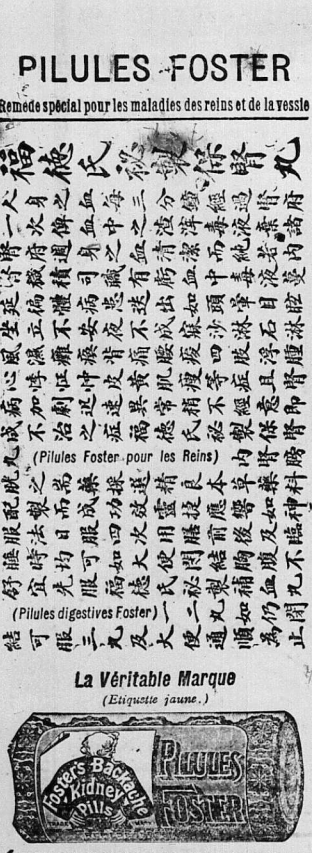

PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

NHÀ HÀNG

Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ *kê nghiệp*

Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quới-khách thừa nhàn đến nhà hàng tôi hưởng tửu và dùng bữa trước là đàng vừa ý qui viên sau giúp tôi nên việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghề tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vài thực đủ mùi đồ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trong hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cô qui bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mang hay trừ bịnh rét, nóng lạnh lại làm cho tỉ vị, tiêu tán hay trừ bịnh yếu nhược và thiên thời [illegible] rất đại danh, thiên hạ rất [illegible] vì lẽ tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả vì phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu dưới nơi bên dây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vụ

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gỗ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn Bàn trên đây

mặt cẩm-thạch, thành cần hay không
mặt gỗ liền bốn kiểu.
mặt cẩm-thạch, thành cần hay không
mặt gỗ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn iết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm váng ba, hai, một, vân, vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

HOẢI DƯƠNG BỊNH

Muốn trừ cái bịnh hoải dương tại phải lựa thứ thuốc bổ huyết bổ cân mà uống mới đáng.

Trong cái bịnh hoải dương nầy có nhiều cớ, một là não-cân có bịnh, hai là cốt chất suy khuyết.

Thường là cái việc giao cấu thì nó tung nơi não-cân, nếu não-cân hư hại thì tinh tự dục loát-đọa. Bởi vậy ai có bịnh ấy nên uống thuốc Pilules Pink là một vị thuốc bổ não, cái sức nó vô khuyết bổ cân hay làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, thêm thể trang kiện, chẳng những siêng năng trong việc làm ăn, mà lại nâng đu hi ấu thực nữa.

Tay Pilules Pink tánh được mãnh liệt như vậy mặc lòng, chớ kỵ trung hiếu hàu, uống nó vào vô hại.

Tại xứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ đờn ông hay có năm thê bảy thiếp, thì hoàn thuốc Pilules Pink bán đắt vô cùng, thiên hạ ưa dùng vì nó chữa cái bịnh hoải dương rất hay rất lẹ.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

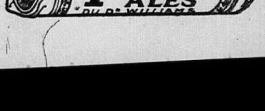

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP | NẶC DANH CÔNG TY, BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý : ông André Berthelot
—Chánh Tổng lý : ông A J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare
Chánh hãng ngành tại Pékin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

HÃNG NGÀNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quán (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiền-thạnh.

Chủ hãng : TẠI PHÁP-QUỐC.— Société Générale pour développer le Commerce et l'Industrie en France (Thương-mãi kỉ-nghệ ban bố đại công-ký).

Tại Luân-Đôn (ANG-LÊ.— Hãng London County et Westminster Bank L. D.

Tại Tiền-nước : (New York (Mỹ-Kỳ). — MM. Redmond et Cos

Hãng ngành Saigon
8, quai de Belgique và 7, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà Băn.

Tính tiền (dũ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%

Tính tiền (dũ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cần trừ bằng các thứ tiền tại Pháp quốc, lời hai ly rưởi (2 1/2%)

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức

Cho tiền cầm [illegible] hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị.

Trả nợ thế có tiền dầu (Escompte) và lãnh đổi nợ các giấy tờ về việc thương-mãi.

Sang giấy chịu nợ (traites) phiếu nợ (chèques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiền thạnh.

Cho hay và thi hành các việc cho nhà buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chưa hàng hóa càng là vẫn khế.

Tổng-lý
A. BERTHIER.

XÀ-BÔNG MẠT-XÁY
ĐEN

Tốt lắm rẻ lắm

Hiệu con Rồng

HÃO-VINH Công-ty
(Hãng Annam)
146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

EXTRA PUR
LE DRAGON

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE
(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đồn-điền trồng thuốc lá tại **KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiếu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve | Trị bịnh đau thận, bịnh đau bàng-quang, bịnh phong-thấp, thạch-lâm-bịnh (kẻ) — Bao mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đái

VICHY HOPITAL trị bịnh thường tình, trường nhiệt

Mấy cái chứng đó giả mạo khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước mà mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đem nước xịt Mọi-khí-chất

Cách làm mau tế tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hão-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefèvre biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lảnh nơi nhà dây thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lô-Tiên, tốt nhất trong cỏi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5su, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tế tiền, nồng lắm. Bang dầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mua dầu trước, hãng Annam Hão-vinh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mạt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cỏi Đông Dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm dầu một lít các thứ dầu thơm ấy). tùy thích ai muốn thứ nào cũng được.

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tế tiền nồng lắm :

Hãng Annam, Hão-vinh & Cie
146 bis Rue Lefèbvre Saigon
Kính đốn.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRES

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
SAIGON — 83, Rue Catinat, 83 — SAIGON

Tiệm đóng giày của tôi làm theo kiểu *Langsa* kim thời.

Tôi làm kỹ càng và thiệt tình bằng các thứ *Da bên tây hết* và tính phải giá không mắt, chớ không phải như chỗ khác làm pha *Da-xấu* mà bán rẻ.

Tôi có bán nhiều kiểu nón *Casque* thiệt nhẹ và chắc, lợp bằng *Nỉ-xám* bố *Trắng* và *Vàng*.

Tôi cũng có thợ giỏi khắc *Con-dấu Bảng-đồng* chạm *Mộ-bia* đá *Cẩm-thạch* đề mả.

Có sẵn *Sách Mẫu* (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ mâu da gởi đến cho *Quí vị* lựa.

BÁN-SỈ CÓ GIÁ RIÊNG.

NGUYEN-CHÍ-HÒA *Kính mời.*

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong nhiều bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỒ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYỆT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống no hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nào cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié

Chánh chủ trữ thuốc nầy là nhà PAUL GAGE, số nhà mang bảng chủ y sanh, đường GRANDE RUE DE SAINT-GERMAIN số 3, ở tại đô thành PARIS
và trong các được phòng đều có bán.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường SAIGON Catinat số 36

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. Bì, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy :
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Certifié le tirage ci-dessus
Saigon, le 5 Septembre 1919

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA